

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 91/2023/DS-PT

Ngày 28 - 4 - 2023

V/v tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Cẩm Thúy

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Tuấn

Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2023/TLPT-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023, về việc tranh chấp hợp đồng bảo hiểm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 178A/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 88/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Dương Tôn B, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 18, xã Vĩnh B, huyện H, tỉnh B.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn S, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 10, KDC Tổ 6, KV.4, đường Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

Bị đơn: Tổng Công ty Bảo hiểm B

Địa chỉ: Số 104, đường T, phường Cửa N, quận Hoàn K, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Phương T, chức vụ: Chuyên viên, Ban Pháp chế & Kiểm tra nội bộ. Theo Giấy uỷ quyền số 5317/UQ-BHBV (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty Bảo hiểm B BL

Địa chỉ: Lô 20, đường Ngô Quang Nhã, Khóm 6, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình H – Chức vụ: Phó Trưởng phòng Hỗ trợ phát triển kinh doanh – Công ty B. (Có mặt)

2/ Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu

Địa chỉ: Trung tâm thương mại, Phường 3, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thành Đ – Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng – Ngân hàng TMCP Q. (có mặt)

3/ Bà Lý Thị Đ, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 18, xã V, huyện H, tỉnh B (vắng mặt).

- *Người kháng cáo: Tổng Công ty Bảo hiểm B là bị đơn.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 31/10/2019 ông Dương Tôn B có ký Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số BLI.D11.TO.19.HD193 với Công ty Bảo hiểm B BL tại địa chỉ lô 20, đường Ngô Quang Nhã, Khóm 6, Phường 1, thành phố B, tỉnh B. Ngày 11/12/2019 tài sản bảo hiểm tại Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số BLI.D11.TO.19.HD193 đã phát sinh sự kiện bảo hiểm. Tuy nhiên, Công ty Bảo hiểm B BL không thực hiện bồi thường cho ông Dương Tôn B như hợp đồng đã ký kết. Nay ông B yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm B chi trả số tiền bảo hiểm tổng cộng là 194.443.500 đồng, trong đó bảo hiểm vật chất xe là 163.000.000 đồng; tiền chi phí cứu hộ là 2.000.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán từ ngày 03/12/2020 đến ngày 29/9/2022 là 29.443.500 đồng. Tại phiên tòa, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với số tiền chi phí cứu hộ là 6.000.000 đồng. Trường hợp Tổng Công ty Bảo hiểm B trả tiền bảo hiểm cho ông B thì ông B đồng ý chuyển giao quyền thụ hưởng cho Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu do hiện nay ông B vẫn còn nợ tiền vay tại Ngân hàng. Đối với yêu cầu của Công ty Bảo hiểm B BL về việc yêu cầu ông B trả lại phụ tùng hư hỏng đã thay của xe ô tô biển kiểm soát 94A-033.69 cho Công ty Bảo hiểm B BL thì ông B cũng đồng ý theo yêu cầu của Công ty Bảo hiểm B BL. Các phụ tùng hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 94A-033.69 hiện đang do hãng xe MAZDA Cần Thơ quản lý. Ngoài ra, ông B không yêu cầu gì khác.

Bị đơn Tổng Công ty Bảo hiểm B vắng mặt nên không có lời trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo hiểm B BL do ông Nguyễn Đình H là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Công ty Bảo hiểm B BL có ký kết hợp đồng bảo hiểm với ông Dương Tôn B như đại diện nguyên đơn trình bày. Tại hợp đồng bảo hiểm đã ký kết thì giữa các bên thỏa thuận việc bảo hiểm cho xe ô tô biển kiểm soát 94A-033.69 với tổng số phí bảo hiểm phải thu là 12.650.000 đồng, nhưng ông B được chiết khấu nên chỉ đóng 11.930.000 đồng, số phí bảo hiểm được thanh toán 01 kỳ vào ngày 01/11/2019 như thể hiện tại hợp đồng. Sau khi cấp bảo hiểm xong, bà Tô Kiên T là Trưởng phòng Quản lý đại lý - Công ty Bảo hiểm B BL đã thông báo cho ông Dương Tôn B đến nhận thông báo đóng bảo hiểm và thanh toán phí. Tuy nhiên, ông B vẫn không đến nhận giấy bảo hiểm và không thanh toán phí

mặc dù đã được thông báo nhiều lần. Đến chiều ngày 11/12/2019 ông B có liên hệ với bà T báo là cho người qua nhận giấy bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm đối với xe 94A-033.69 và yêu cầu bà T cho số tài khoản để ông B chuyển tiền nộp phí bảo hiểm. Vào lúc 14 giờ 40 phút 21 giây ngày 11/12/2019 bà T nhận được số tiền 11.930.000 đồng từ ông B qua số tài khoản 0261007597003 tại Baovietbank, chi nhánh Cần Thơ. Nhưng xe ô tô biển kiểm soát 94A-033.69 của ông B xảy ra tai nạn vào khoảng 14 giờ 24 phút ngày 11/12/2019 nên bảo hiểm không có hiệu lực (do chủ xe chưa thanh toán phí bảo hiểm). Vì vậy, tổn thất của xe ô tô 94A-033.69 không thuộc trách nhiệm bồi thường của B. Như vậy, tại thời điểm xe bị tai nạn xảy ra tổn thất thì bảo hiểm không có hiệu lực do chưa nộp phí bảo hiểm. Do đó, Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì Công ty Bảo hiểm B BL sẽ đồng ý chi trả số tiền bảo hiểm là 165.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm từ ngày 03/12/2020 đến ngày 29/9/2022 theo lãi suất tiền gửi Ngân hàng cho ông B. Do Công ty Bảo hiểm B BL có quyền chi trả số tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm từ 200.000.000 đồng trở xuống. Đồng thời yêu cầu ông B trả lại các phụ tùng hư hỏng đã thay thế của xe ô tô số 94A-033.69 cho Công ty Bảo hiểm B BL. Ngoài ra, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Thị Đ vắng mặt nên không có lời trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Q do ông Võ Thành Đ đại diện trình bày: Giữa Ngân hàng TMCP Q với ông Dương Tôn B, bà Lý Thị Đ có ký Hợp đồng cho vay kiêm khế ước nhận nợ cụ thể như sau: Hợp đồng vay số: 109/18/HĐMB-9384 ngày 19/7/2018. Số tiền vay: 690.000.000 đồng; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô MAZDA 62.0. Thời hạn vay 84 tháng; Lãi suất 10,5%/năm. Để đảm bảo cho khoản vay trên ông B và bà Đàm có ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 109/2018/HĐTC-9384 ngày 19/7/2018 đối với xe ô tô biển kiểm soát 94A-033.69. Ngày 31/10/2019 ông Dương Tôn B với Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu và Công ty Bảo hiểm B BL đã ký Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới thế chấp tại Ngân hàng số BLI.D11.OT.19.HD193 và Xác nhận chuyển quyền thụ hưởng bảo hiểm cho Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu. Tính đến ngày 29/9/2022 ông B còn nợ Ngân hàng số tiền 291.149.301 đồng; trong đó, nợ gốc 287.459.500 đồng; nợ lãi 3.668.670 đồng; lãi phạt 21.131 đồng. Trường hợp ông Dương Tôn B được bồi thường thì Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu ông Dương Tôn B và Công ty Bảo hiểm B BL phải thực hiện cam kết ba bên đã ký kết là nếu được bồi thường thì chuyển toàn bộ số tiền bồi thường cho Ngân hàng. Sau khi đối trừ số tiền mà ông B còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 109/18/HĐMB-9384 ngày 19/7/2018 còn dư thì Ngân hàng sẽ trả lại cho ông B.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 178A/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Tôn B về việc yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm B trả số tiền cứu hộ là 6.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Tôn B về việc yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm B chi trả số tiền bảo hiểm phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số BLI.D11.TO.19.HD193 ngày 31/10/2019 do xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96 bị tai nạn ngày 11/12/2019.

3. Buộc Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL phải trả tiền bảo hiểm cho ông Dương Tôn B số tiền 165.000.000 đồng và tiền lãi suất chậm trả của tiền bảo hiểm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 29.443.500 đồng. Tổng số tiền Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL phải trả cho ông Dương Tôn B là 194.443.500 đồng.

4. Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu được thụ hưởng số tiền mà Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL thanh toán cho ông Dương Tôn B là 194.443.500 đồng. Số tiền trên sau khi Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL thanh toán cho Ngân hàng thì sẽ được trừ đi các khoản mà ông B phải có nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 109/18/HĐMB-9384 ngày 19/7/2018. Nếu còn thừa thì Ngân hàng sẽ trả lại cho ông B theo khoản 3, Điều 7 của Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới thể chấp tại Ngân hàng số BLI.D11.TO.19.HD193 ngày 31/10/2019.

5. Buộc ông Dương Tôn B phải hoàn trả các phụ tùng hư hỏng đã thay thế của xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96 cho Công ty Bảo hiểm B BL, trừ kính chắn gió (Các phụ tùng hư hỏng đã thay thế của xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96 xảy ra tai nạn vào ngày 11/12/2019).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành án, về quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, Tổng Công ty Bảo hiểm B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Tôn B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Tổng Công ty Bảo hiểm B giữ nguyên kháng cáo. Yêu cầu cấp phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Tôn B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 178A/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét đơn kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B nộp trong hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B về việc yêu cầu cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Tại Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số BLI.D11.TO.19.HD193 ngày 31/10/2019 (sau đây gọi tắt là hợp đồng 193), được ký kết giữa ông Dương Tôn B, Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu và Công ty Bảo hiểm B BL. Ba bên thỏa thuận Công ty Bảo hiểm B BL nhận bảo hiểm cho xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96, tổng cộng phí bảo hiểm là 12.650.000 đồng. Phí bảo hiểm được chia làm 01 kỳ thanh toán vào ngày 01/11/2019 và người thụ hưởng bảo hiểm là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu. Cùng ngày ký kết hợp đồng, Công ty Bảo hiểm B BL đã cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho chủ xe ông Dương Tôn B đối với xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.69, loại xe ô tô con – MAZDA 6 2.0, 05 chỗ ngồi, mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại. Các bên thống nhất việc ký kết hợp đồng là trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận, không có tranh chấp về điều khoản và giá trị hợp đồng. Như vậy, Hợp đồng bảo hiểm số 193 được ký kết là đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đồng thời, bên bán bảo hiểm đã cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho bên mua vào ngày 31/10/2019. Tại giấy chứng nhận bảo hiểm này ghi rõ áp dụng Quy tắc bảo hiểm xe ô tô ban hành theo Quyết định số: 9998/QĐ-BHBV ngày 29/11/2018 của Tổng Công ty Bảo hiểm B có nghĩa là người mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm đúng thời hạn trong hợp đồng bảo hiểm thì mới được cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm và phát sinh trách nhiệm bảo hiểm. Xét cả nội dung, hình thức hợp đồng là phù hợp với Điều 12, 13, 14 của Luật kinh doanh Bảo hiểm.

Tại Điều 3 của Hợp đồng bảo hiểm số 193 có nêu thanh toán phí bảo hiểm: “1. Phí bảo hiểm do bên B thanh toán bằng tiền mặt sau khi ký Hợp đồng này.

2. Bên A chỉ cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô sau khi đã nhận được đầy đủ phí bảo hiểm của bên B.

3. Bên A chỉ giải quyết bồi thường sau khi bên A đã cấp giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô cho bên B”.

Tại Điều 8 của Hợp đồng bảo hiểm có nêu: “1. Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô có hiệu lực ngay sau khi bên A ký phát hành

2. Các bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này. Những nội dung chưa được thỏa thuận trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

3. Mọi sự sửa đổi, bổ sung các điều khoản trong Hợp đồng này chỉ có giá trị nếu được các bên thỏa thuận bằng văn bản”.

Xét nội dung Hợp đồng số 193 thể hiện: Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô có hiệu lực ngay sau khi Bên A ký phát hành mặc dù bên B chưa đóng phí bảo hiểm, Công ty Bảo hiểm đã cấp giấy chứng nhận bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm và có hiệu lực ngay nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[3.2] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cấp sơ thẩm thu thập được, xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 11/12/2019, xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.69 do ông Dương Tôn B đang lưu thông trên cao tốc Hồ Chí Minh – Trung Lương theo hướng Trung Lương đi Thành Phố Hồ Chí Minh thuộc xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An bị tai nạn là có xảy ra trên thực tế. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, ông B đã thông báo cho Công ty Bảo hiểm B BL và ông B đã được hướng dẫn làm thủ tục bồi thường. Phía Công ty Bảo hiểm B BL cũng xác nhận đã tiếp nhận thông báo về tai nạn xảy ra. Các bên và cơ quan chuyên môn đã lập biên bản, tiến hành giám định theo trình tự thủ tục luật định. Sau đó, Công ty Bảo hiểm B BL có Thông báo số 57/BVBL-2020 ngày 19/02/2020 đã khước từ bồi thường cho ông B với lý do: Tại điểm 1 Điều 3, phần II ban hành kèm theo Quyết định số 9998/2018/QĐ-BHVB ngày 29/11/2018 của Tổng Công ty Bảo hiểm B thì vụ tai nạn trên không thuộc phạm vi bảo hiểm (do chủ xe nộp phí sau tai nạn). Nhưng Tổng công ty Công ty bảo hiểm Bảo Việt và Công ty Bảo hiểm B BL áp dụng khoản 1 Điều 3 của Quy tắc làm căn cứ xác định không thuộc phạm vi bảo hiểm mà không xem xét đến khoản 2 Điều 3 là chưa phù hợp. Công ty Bảo hiểm B BL không có văn bản thông báo việc chậm nộp hoặc chấm dứt thực hiện hợp đồng với ông B nên việc từ chối chi trả bảo hiểm là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông B – người mua bảo hiểm.

[3.3] Mặt khác, các nội dung của Hợp đồng bảo hiểm số 193 không quy định việc hợp đồng chấm dứt do chậm thanh toán phí bảo hiểm hoặc chủ xe nộp phí sau tai nạn nên Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL cho rằng ông B nộp phí sau tai nạn nên hợp đồng không có hiệu lực vì Hợp đồng bảo hiểm đóng vào ngày 01/11/2019 nhưng đến lúc 14giờ 40 phút 21 giây ngày 11/12/2019 mới chuyển tiền đóng phí bảo hiểm cho công ty là không phù hợp. Vì sau khi nhận tiền phí bảo hiểm của ông B, Công ty Bảo hiểm B BL không có ý kiến gì và cũng không có văn bản thông báo về việc đóng tiền bảo hiểm chậm dẫn đến Hợp đồng không còn hiệu lực từ ngày 01/11/2019, mà Công ty Bảo hiểm B BL vẫn đồng ý nhận tiền phí và giao giấy chứng nhận bảo hiểm cho ông B nên mặc nhiên bảo hiểm thừa nhận việc đóng tiền phí bảo hiểm của ông B và thừa nhận Hợp đồng bảo hiểm trên có hiệu lực thi hành. Do đó, khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL phải có trách nhiệm bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm giữa ba bên đã ký kết (áp dụng *Án lệ số 37/2020/AL về hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm tài sản trong*

trường hợp bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm sau khi kết thúc thời hạn đóng phí bảo hiểm, được Hội đồng TPTANDTC thông qua ngày 05/02/2020 và được công bố theo Quyết định số 50/QĐ-CA ngày 25/02/2020 của Chánh án TANDTC)

[3.4] Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đều thống nhất số tiền sửa chữa, thay thế là 163.000.000 đồng và 2.000.000 đồng phí cứu hộ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm và lãi phát sinh do không thực hiện nghĩa vụ thanh toán bảo hiểm cho nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các chứng cứ có trong hồ sơ, nay Tổng Công ty Bảo hiểm B kháng cáo yêu cầu sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B nhưng không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới nên kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B không có căn cứ chấp nhận. Đối với phần kháng cáo về việc triệu tập bị đơn chưa hợp lệ do bị đơn thay đổi địa chỉ, tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện ủy quyền của bị đơn xác định phần này nêu trong kháng cáo là lý giải thêm đề cho Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật, về bản chất vụ án bị đơn kháng cáo theo hướng sửa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B, xét thấy đơn kháng cáo chỉ yêu cầu xem xét sửa toàn bộ bản án sơ thẩm không có đặt ra việc hủy án do vi phạm tố tụng nên nhận thấy phần kháng cáo này không đặt ra xem xét.

[4] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B, có căn cứ chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 178A/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Tổng Công ty Bảo hiểm B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 178A/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 1 Điều 40; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 5 và điểm 2 khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Án lệ số 37/2020/AL về hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm tài sản trong trường hợp bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm sau khi kết thúc thời hạn đóng phí

bảo hiểm, được Hội đồng TPTANDTC thông qua ngày 05/02/2020 và được công bố theo Quyết định số 50/QĐ-CA ngày 25/02/2020 của Chánh án TANDTC

Căn cứ Điều 16, Điều 17; Điều 18; Điều 46; Điều 47; Điều 48, 55 Luật kinh doanh Bảo hiểm; Khoản 1 Điều 14 Nghị định 03 ngày 15/01/2021 về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Tôn B về việc yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm B trả số tiền cứu hộ là 6.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Tôn B về việc yêu cầu Tổng Công ty Bảo hiểm B chi trả số tiền bảo hiểm phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới số BLI.D11.TO.19.HD193 ngày 31/10/2019 do xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96 bị tai nạn ngày 11/12/2019.

3. Buộc Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL phải thanh toán bảo hiểm cho ông Dương Tôn B với số tiền 165.000.000 đồng và tiền lãi suất chậm trả của tiền bảo hiểm tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 29.443.500 đồng. Tổng số tiền Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL phải thanh toán cho ông Dương Tôn B là 194.443.500 đồng.

4. Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Bạc Liêu được thụ hưởng số tiền mà Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL thanh toán cho ông Dương Tôn B là 194.443.500 đồng. Số tiền trên sau khi Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL thanh toán cho Ngân hàng thì sẽ được trừ đi các khoản mà ông B phải có nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số 109/18/HĐMB-9384 ngày 19/7/2018. Nếu còn thừa thì Ngân hàng sẽ trả lại cho ông B theo khoản 3, Điều 7 của Hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới thể chấp tại Ngân hàng số BLI.D11.TO.19.HD193 ngày 31/10/2019.

5. Buộc ông Dương Tôn B phải hoàn trả các phụ tùng hư hỏng đã thay thế của xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96 cho Công ty Bảo hiểm B BL, trừ kính chắn gió (Các phụ tùng hư hỏng đã thay thế của xe ô tô biển kiểm soát số 94A-033.96 xảy ra tai nạn vào ngày 11/12/2019 theo bản đề xuất phương án sửa xe tai nạn).

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

7. Về án phí

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Tôn B không phải nộp. Ông B đã nộp tạm ứng án phí 4.275.000 đồng theo biên lai số 0007369 ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại đủ. Buộc Tổng Công ty Bảo hiểm B và Công ty Bảo hiểm B BL cùng phải nộp án phí dân

sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.722.175 đồng và nộp tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Án phí phúc thẩm: Tổng Công ty Bảo hiểm B phải chịu 300.000 đồng; Tổng Công ty Bảo hiểm B đã dự nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008252 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu;
- CCTHADS thành phố Bạc Liêu;
- Dương sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy